

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **82** /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày **31** tháng **01** năm 2024

V/v: CBTT giải trình LNST trong kỳ báo cáo bị lỗ,
chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở
kỳ này tại BCTC Quý IV/2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình về LNST trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này tại BCTC Quý IV/2023 của Công ty mẹ như sau:

Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ)

**Bảng 1: Biến động kết quả hoạt động kinh doanh
Quý IV năm 2023**

CHỈ TIÊU	Quý IV/2023	Quý IV/2022	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	71.397.544.044	108.302.599.418	(36.905.055.374)	-34%
Giá vốn hàng bán	197.287.774.301	107.761.754.898	89.526.019.403	83%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	(125.890.230.257)	540.844.520	(126.431.074.777)	-23.377%
Doanh thu hoạt động tài chính	301.598.508.948	208.725.326.585	92.873.182.363	44%
Chi phí tài chính	12.846.046.589	12.336.760.588	509.286.001	4%
Chi phí bán hàng	5.880.467.838	5.945.121.403	(64.653.565)	-1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	657.334.431.875	62.932.581.569	594.401.850.306	945%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(547.608.758.146)	98.464.667.583	(646.073.425.729)	-656%

Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ Quý IV năm 2023 lỗ 547.608.758.146 đồng, so với cùng kỳ năm trước lãi 98.464.667.583 đồng chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp về BH & CCDV giảm 23.377% tương đương 126.431.074.777 đồng so với cùng kỳ năm trước (phần lớn là do chi phí trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng);

- Doanh thu hoạt động tài chính (cổ tức, lợi nhuận được chia từ các đơn vị có vốn góp của VEAM, lãi tiền gửi ngân hàng) tăng 44% tương đương 92.873.182.363 đồng;

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 945% tương đương 594.401.850.306 đồng (phần lớn là do Dự phòng nợ phải thu khó đòi tăng).

Trên đây là giải trình các lý do chính ảnh hưởng đến LNST trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này tại BCTC Quý IV/2023 của Công ty mẹ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Ban kiểm soát;
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Phạm Hà